

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2020
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân;
2. Ông Nguyễn Thanh Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Mãi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2020, về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Bà Triệu Thị Ph**, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Thôn Làng My, xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: **Ông Lê Minh H**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Ấp Bình Lợi, xã Đức Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Triệu Thị Phụng, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện, bà Ph trình bày:

Bà và ông Lê Minh H đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh L ngày 28/7/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình ông H. Năm 2016 bà sinh con, từ lúc sinh con thì ông H không quan tâm chăm sóc và thiếu trách nhiệm với vợ con. Vì vậy cuối năm 2016 bà cùng con về quê sinh sống cho đến nay.

Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh H.

Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Quỳnh Tr sinh ngày 17/02/2016 hiện đang sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn, ông Lê Minh H, trình bày:

Ông và bà Triệu Thị Ph quen nhau năm 2013, đến năm 2015 thì bà Ph mang thai nên ngày 28/7/2015 cả hai tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh L. Sau khi kết hôn 02 ngày, đến ngày 30/7/2015 bà Phượng bỏ về quê ở tỉnh Lào Cai sinh sống mà ông cũng không biết lý do vì sao. Sau đó, đến đầu năm 2016 bà Ph điện thoại báo với ông là đã sinh con.

Từ sau khi bà Ph bỏ đi đến nay, ông cũng đã nhiều lần điện thoại liên lạc nhưng bà Ph không đồng ý quay về chung sống.

Nay bà Ph yêu cầu ly hôn, ông cũng đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Quỳnh Tr, sinh ngày 17/02/2016 hiện đang sống với bà Ph. Ông đồng ý để bà Ph tiếp tục nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị đơn trình bày đã cung cấp đủ chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Triệu Thị Ph yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh H. Do ông Hoàng đăng ký hộ khẩu thường trú tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An vì vậy đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Về hôn nhân: Bà Triệu Thị Ph và ông Lê Minh H xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh L cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/7/2015 là hôn nhân hợp pháp. Bà Ph yêu cầu được ly hôn vì cho rằng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, từ năm 2016 do ông H không quan tâm chăm sóc vợ con nên bà Ph đã về quê sống cho đến nay, vợ chồng đã không còn gặp nhau. Ông H cũng thống nhất trình bày vợ chồng ly thân từ năm 2016 đến nay không có gặp nhau. Nay do tình cảm vợ chồng không còn nên ông Hoàng cũng đồng ý ly hôn với bà Ph. Việc thuận tình ly hôn là ý chí tự nguyện của các đương sự, tuy nhiên do bà Ph có đơn xin vắng mặt nên Tòa án và Hội đồng xét xử không thể tiến hành hòa giải để công nhận sự thuận tình ly hôn này. Hội đồng xét xử chỉ xem đây là căn cứ để giải quyết cho bà Ph và ông H ly hôn.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Quỳnh Tr sinh ngày 17/02/2016 hiện đang sống với bà Ph. Cả bà Ph và ông Hoàng đều thống nhất để bà Ph tiếp tục nuôi con. Xét, từ năm 2016 cháu Tr đã sống cùng bà Ph vì vậy, để ổn định tình cảm và sinh hoạt hàng ngày của cháu Tr, Hội đồng xét xử xét quyết định giao cháu Tr cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản: Bà Triệu Thị Ph và ông Lê Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Triệu Thị Ph và ông Lê Minh H xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Triệu Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; 39; 147; 228, 266, 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân

gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Triệu Thị Ph được ly hôn với ông Lê Minh H.

2. Về con chung: Bà Triệu Thị Ph được nuôi con tên Lê Quỳnh Tr, sinh ngày 17/02/2016. Ông Lê Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Triệu Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 4083, ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Bà Triệu Thị Ph đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- UBND xã Đức Tân, huyện Tân Trụ;
- Các đương sự.
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đỗ Quốc Dũng